



BÀI 4: JQUERY UI (PHẦN 1)

www.poly.edu.vn





- Tổng quan jquery UI
- Các vấn đề liên quan trong jquery UI
  - Checkboxradio
  - Datepickers
  - Menu
  - Spinner
  - Tooltip
  - Tabs
  - Sliders
  - Dialog
  - Color Animation
  - hide







- jQuery UI là giao diện người dùng chính thức thư viện jQuery. Nó cung cấp sự tương tác, các widget, hiệu ứng..
  - Truy cập trang trang <a href="http://jqueryui.com/">http://jqueryui.com/</a> để down thư viện về sử dụng
  - Lưu ý: để sử dụng jQuery UI, phải thêm thư viện jQuery vào trang web.







### Checkboxradio

### ❖ demo

```
<!doctype html>
<html lang="en">
<head>
<meta charset="utf-8">
<title>jQuery UI Checkboxradio - Default functionality</title>
<link rel="stylesheet" href="//code.jquery.com/ui/1.12.1/themes/base/jquery-ui.css">
<link rel="stylesheet" href="/resources/demos/style.css">
<script src="https://code.jquery.com/jquery-1.12.4.js"></script>
<script src="https://code.jquery.com/ui/1.12.1/jquery-ui.js"></script>
<script>
$( function() {
$( "input" ).checkboxradio();
});
</script>
</head>
```



## **CHECKBOXRADIO**

```
<body>
<div class="widget">
<h1>Checkbox and radio button widgets</h1>
<h2>Radio Group</h2>
<fieldset>
<leqend>Select a Location: </leqend>
<label for="radio-1">New York</label>
<input type="radio" name="radio-1" id="radio-1">
<label for="radio-2">Paris</label>
<input type="radio" name="radio-1" id="radio-2">
<label for="radio-3">London</label>
<input type="radio" name="radio-1" id="radio-3">
</fieldset>
<h2>Checkbox</h2>
<fieldset>
<legend>Hotel Ratings: </legend>
<label for="checkbox-1">2 Star</label>
<input type="checkbox" name="checkbox-1" id="checkbox-1">
<label for="checkbox-2">3 Star</label>
<input type="checkbox" name="checkbox-2" id="checkbox-2">
<label for="checkbox-3">4 Star</label>
<input type="checkbox" name="checkbox-3" id="checkbox-3">
<label for="checkbox-4">5 Star</label>
<input type="checkbox" name="checkbox-4" id="checkbox-4">
</fieldset>
```



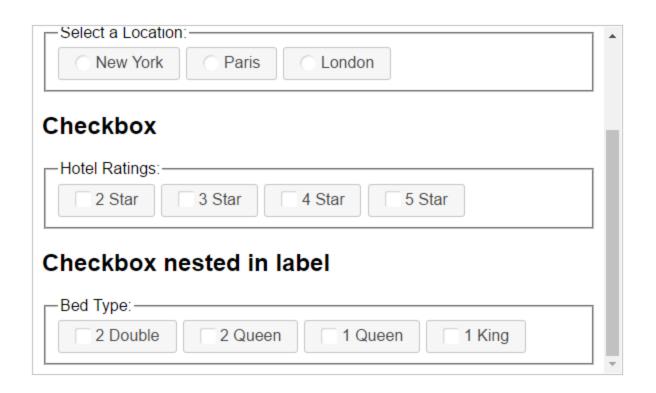
## **CHECKBOXRADIO**

```
<h2>Checkbox nested in label</h2>
<fieldset>
<leqend>Bed Type: </leqend>
<label for="checkbox-nested-1">2 Double
<input type="checkbox" name="checkbox-nested-1" id="checkbox-nested-1">
</label>
<label for="checkbox-nested-2">2 Queen
<input type="checkbox" name="checkbox-nested-2" id="checkbox-nested-2">
</label>
<label for="checkbox-nested-3">1 Queen
<input type="checkbox" name="checkbox-nested-3" id="checkbox-nested-3">
</label>
<label for="checkbox-nested-4">1 King
<input type="checkbox" name="checkbox-nested-4" id="checkbox-nested-4">
</label>
</fieldset>
</div>
</body>
</html>
```





# ☐ Kết quả:









- □ Datepickers trong jQueryUI cho phép người sử dụng để nhập ngày một cách dễ dàng và trực quan. Chúng ta có thể tùy chỉnh định dạng ngày và ngôn ngữ, hạn chế phạm vi ngày lựa chọn và thêm vào các nút và các tùy chọn điều hướng khác một cách dễ dàng.
- ☐ Cú Pháp

\$(selector).datepicker();



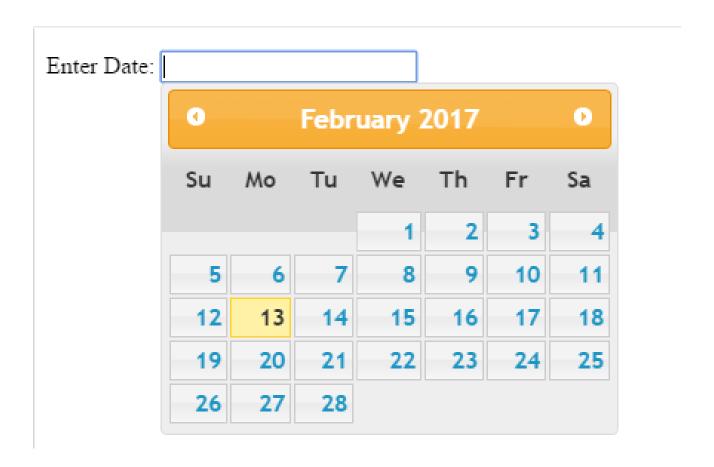
### Demo

```
<head>
      <meta charset="utf-8">
     <title>jQuery UI Datepicker functionality</title>
     <link href="http://code.jquery.com/ui/1.10.4/themes/ui-lightness/jquery-ui.css"</pre>
     <script src="http://code.jquery.com/jquery-1.10.2.js"></script>
     <script src="http://code.jquery.com/ui/1.10.4/jquery-ui.js"></script>
     <!-- Javascript -->
     <script>
        $(function() {
            $( "#datepicker-8" ).datepicker({
               prevText: "click for previous months",
              nextText: "click for next months",
              showOtherMonths:true,
              selectOtherMonths: false
            });
           $( "#datepicker-9" ).datepicker({
               prevText: "click for previous months",
              nextText: "click for next months",
              showOtherMonths:true,
              selectOtherMonths: true
           });
        });
     </script>
  </head>
  <body>
      <!-- HTML -->
     Enter Start Date: <input type="text" id="datepicker-8">
     Enter End Date: <input type="text" id="datepicker-9">
  </body>
</html>
```





# ☐ Kết quả:









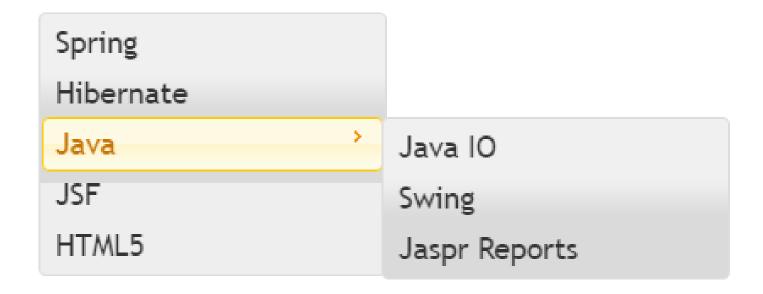
- Một widget đơn thường bao gồm một thanh menu chính với các menu pop-up. Các đề mục trong menu pop-up thường có pop up menu phụ.
- Một menu có thể được tạo ra bằng cách sử dụng các yếu tố đánh dấu miễn là các mối quan hệ cha-con được duy trì (sử dụng hoặc ).
- Cú Pháp:

\$(selector).menu ();





# ☐ Kết quả









BÀI 4: JQUERY UI (PHẦN 2)

www.poly.edu.vn





- □ Spinner Widget cho biết thêm một lên / xuống mũi tên bên trái của hộp đầu vào do đó cho phép người dùng để tăng / giảm một giá trị trong hộp đầu vào. Nó cho phép người dùng gõ một giá trị trực tiếp, hoặc sửa đổi một giá trị hiện tại bằng cách quay với bàn phím, chuột hoặc scrollwheel.
- ☐ Cú pháp:

\$(selector).spinner ();



## Spinner

```
<!doctype html>
<html lang="en">
<head>
<meta charset="utf-8">
<meta name="viewport" content="width=device-width, initial-scale=1">
<title>jQuery UI Spinner - Default functionality</title>
<link rel="stylesheet" href="/resources/demosstyle.css">
<script src="https://code.jquery.com/jquery-1.12.4.js"> </script>
<script src="https://code.jquery.com/ui/1.12.1/jquery-ui.js"></script>
<script src="/resources/demos/external/jquery-mousewheel/jquery.mousewheel.js"></script>
<script>
$( function() {
var spinner = $( "#spinner" ).spinner();
$( "#disable" ).on( "click", function() {
if ( spinner.spinner( "option", "disabled" ) ) {
spinner.spinner( "enable" );
} else {
spinner.spinner( "disable" );
});
```





### Demo

```
<!doctype html>
<html lang="en">
   <head>
      <meta charset="utf-8">
      <title>jQuery UI Spinner functionality</title>
      <link href="http://code.jquery.com/ui/1.10.4/themes/ui-lightness/jquery-</pre>
ui.css" rel="stylesheet">
      <script src="http://code.jquery.com/jquery-1.10.2.js"></script>
      <script src="http://code.jquery.com/ui/1.10.4/jquery-ui.js"></script>
      <!-- CSS -->
      <style type="text/css">
         #spinner-1 input {width: 100px}
      </style>
      <!-- Javascript -->
      <script>
         $(function() {
            $( "#spinner-1" ).spinner();
         });
      </script>
   </head>
   <body>
     <!-- HTML -->
      <div id="example">
         <input type="text" id="spinner-1" value="0" />
      </div>
   </body>
</html>
```



**SPINNER** 

☐ Kết quả:









- □ jQueryUI cung cấp **tooltip** () phương pháp để thêm tooltip vào mọi yếu tố mà muốn hiển thị tooltip. Điều này cho phép một hình ảnh động mờ dần theo mặc định để hiển thị và ẩn các tooltip, so với chỉ chuyển đổi qua lại khả năng hiển thị.
- Cú pháp:

\$(selector).tooltip();





### Code

```
<!doctype html>
<html lang="en">
   <head>
      <meta charset="utf-8">
      <title>jQuery UI Tooltip functionality</title>
      <link href="http://code.jquery.com/ui/1.10.4/themes/ui-lightness/jquery-</pre>
ui.css" rel="stylesheet">
      <script src="http://code.jquery.com/jquery-1.10.2.js"></script>
      <script src="http://code.jquery.com/ui/1.10.4/jquery-ui.js"></script>
      <!-- Javascript -->
      <script>
         $(function() {
            $("#tooltip-1").tooltip();
            $("#tooltip-2").tooltip();
         });
      </script>
   </head>
   <body>
      <!-- HTML -->
         <label for="name">Name:</label>
         <input id="tooltip-1" title="Enter You name">
         <a id="tooltip-2" href="#" title="Nice tooltip">
            I also have a tooltip
         </a>
   </body>
</html>
```



☐ Kết quả

Name:

I also h Enter You name





- □ Tabs là bộ nội dung nhóm lại đó cho phép chúng tôi để nhanh chóng chuyển đổi giữa chúng. Tabs cho phép chúng tôi để tiết kiệm không gian như accordions. Đối với các tab để làm việc đúng theo bộ đánh dấu cần phải được sử dụng:
- ☐ Tabs phải ở trong một danh sách hoặc ra lệnh () hoặc không có thứ tự ().
- Mỗi tiêu đề tab phải trong mỗi và bao bọc bởi neo (<a>) tag với href thuộc tính
- Cú Pháp:

\$(selector).tabs ();



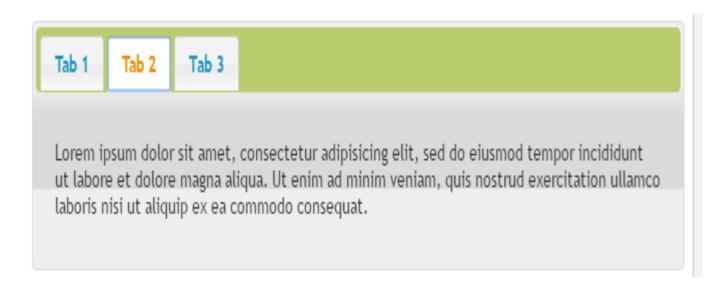
### Code

```
<!doctype html>
<html lang="en">
   <head>
      <meta charset="utf-8">
     <title>jQuery UI Tabs functionality</title>
     <link href="http://code.jquery.com/ui/1.10.4/themes/ui-</pre>
lightness/jquery-ui.css" rel="stylesheet">
     <script src="http://code.jquery.com/jquery-1.10.2.js"></script>
     <script src="http://code.jquery.com/ui/1.10.4/jquery-ui.js"></script>
     <script>
        $(function() {
           $( "#tabs-1" ).tabs();
        });
     </script>
     <style>
        #tabs-1{font-size: 14px;}
         .ui-widget-header {
           background: #b9cd6d;
           border: 1px solid #b9cd6d;
           color: #FFFFFF;
           font-weight: bold;
     </style>
   </head>
   <body>
     <div id="tabs-1">
         <l
           <a href="#tabs-2">Tab 1</a>
           <a href="#tabs-3">Tab 2</a>
           <a href="#tabs-4">Tab 3</a>
```

```
., ----
         <div id="tabs-3">
           Lorem ipsum dolor sit amet, consectetur adipisicing elit,
           sed do eiusmod tempor incididunt ut labore et dolore magna
aliqua.
           Ut enim ad minim veniam, quis nostrud exercitation ullamco
laboris
           nisi ut aliquip ex ea commodo consequat. 
        </div>
        <div id="tabs-4">
           ed ut perspiciatis unde omnis iste natus error sit
           voluptatem accusantium doloremque laudantium, totam rem aperiam,
           eaque ipsa quae ab illo inventore veritatis et quasi architecto
           beatae vitae dicta sunt explicabo. 
           Lorem ipsum dolor sit amet, consectetur adipisicing elit,
           sed do eiusmod tempor incididunt ut labore et dolore magna
aliqua.
           Ut enim ad minim veniam, quis nostrud exercitation ullamco
laboris
           nisi ut aliquip ex ea commodo consequat. 
        </div>
     </div>
   </body>
</html>
```



## ☐ Kết quả:









- Lợi thế của một thanh trượt qua đầu vào văn bản là nó trở nên không thể cho người dùng nhập vào một giá trị xấu. Bất kỳ giá trị mà họ có thể chọn với các thanh trượt là hợp lệ.
- Cú pháp:

\$(selector).slider ();





### Code

```
<!doctype html>
<html lang="en">
   <head>
      <meta charset="utf-8">
      <title>jQuery UI Slider functionality</title>
      <link href="http://code.jquery.com/ui/1.10.4/themes/ui-lightness/jquery-</pre>
ui.css" rel="stylesheet">
      <script src="http://code.jquery.com/jquery-1.10.2.js"></script>
      <script src="http://code.jquery.com/ui/1.10.4/jquery-ui.js"></script>
      <!-- Javascript -->
      <script>
         $(function() {
            $( "#slider-1" ).slider();
         });
      </script>
   </head>
   <body>
      <!-- HTML -->
      <div id="slider-1"></div>
   </body>
</html>
```



☐ Kết quả







- □ Hộp thoại là một trong những cách tốt đẹp của các thông tin trình bày trên một trang HTML. Một hộp thoại là một cửa sổ nổi với một tiêu đề và nội dung. Cửa sổ này có thể được di chuyển, thay đổi kích cỡ, và tất nhiên, đóng lại bằng biểu tượng "X" theo mặc định.
- Cú pháp:

\$(selector).dialog();



### Code

```
<!doctype html>
<html lang="en">
   <head>
      <meta charset="utf-8">
      <title>jQuery UI Dialog functionality</title>
      <link href="http://code.jquery.com/ui/1.10.4/themes/ui-</pre>
lightness/jquery-ui.css" rel="stylesheet">
      <script src="http://code.jquery.com/jquery-1.10.2.js"></script>
      <script src="http://code.jquery.com/ui/1.10.4/jquery-ui.js"></script>
      <!-- CSS -->
      <style>
         .ui-widget-header,.ui-state-default, ui-button{
            background: #b9cd6d;
            border: 1px solid #b9cd6d;
            color: #FFFFFF;
            font-weight: bold;
         }
      </style>
      <!-- Javascript -->
      <script>
         $(function() {
            $( "#dialog-1" ).dialog({
               autoOpen: false,
            });
            $( "#opener" ).click(function() {
               $( "#dialog-1" ).dialog( "open" );
            });
         });
      </script>
   </head>
```





## ☐ Kết quả:







- ¡QueryUI mở rộng một số lõi phương pháp jQuery để bạn có thể làm động chuyển tiếp khác nhau cho một phần tử. Một trong số đó là Animate phương pháp.
- ¡QueryUI mở rộng jQuery animate phương pháp, để hỗ trợ thêm cho sinh động màu sắc. Bạn có thể làm động một trong những thuộc tính CSS mà xác định màu sắc của một nguyên tố.
- ❖Cú Pháp:

```
$( "#selector" ).animate(
    { backgroundColor: "black",
        color: "white"
    }
);
```



## **COLOR ANIMATION**

#### Code

```
<!DOCTYPE html>
<html>
   <head>
      <meta charset="utf-8">
      <title>jQuery UI addClass Example</title>
      <link href="http://code.jquery.com/ui/1.10.4/themes/ui-lightness/jquery-ui.css"</pre>
rel="stylesheet">
      <script src="http://code.jquery.com/jquery-1.10.2.js"></script>
      <script src="http://code.jquery.com/ui/1.10.4/jquery-ui.js"></script>
      <style>
         .elemClass {
            width: 200px;
            height: 50px;
            background-color: #b9cd6d;
         .myClass {
            font-size: 40px; background-color: #ccc; color: white;
      </style>
      <script type="text/javascript">
         $(document).ready(function() {
            $('#button-1').click(function() {
               $('#animTarget').animate({
                  backgroundColor: "black",
                  color: "white"
               })
            })
         });
      </script>
   </head>
   <body>
      <div id=animTarget class="elemClass">
         Hello!
      </div>
      <button id="button-1">Click Me</button>
   </body>
</html>
```



## **COLOR ANIMATION**

☐ Kết quả:

Hello!
Click Me





## **Effect**

Etiam libero neque, luctus a, eleifend nec, semper at, lorem. Sed pede. Nulla lorem metus, adipiscing ut, luctus sed, hendrerit vitae, mi.

Drop

Run Effect





#### demo

```
<!doctype html>
<html lang="en">
<head>
<meta charset="utf-8">
<meta name="viewport" content="width=device-width, initial-scale=1">
<title>iQuery UI Effects - Effect demo</title>
k rel="stylesheet" href="//code.jquery.com/ui/1.12.1/themes/base/jquery-ui.css">
k rel="stylesheet" href="/resources/demos/style.css">
<style>
.toggler { width: 500px; height: 200px; position: relative; }
#button { padding: .5em 1em; text-decoration: none; }
#effect { width: 240px; height: 170px; padding: 0.4em; position: relative; }
#effect h3 { margin: 0; padding: 0.4em; text-align: center; }
.ui-effects-transfer { border: 2px dotted gray; }
</style>
<script src="https://code.jquery.com/jquery-1.12.4.js"></script>
<script src="https://code.jquery.com/ui/1.12.1/jquery-ui.js"></script>
<script>
```



```
$( function() {
// run the currently selected effect
function runEffect() {
// get effect type from
var selectedEffect = $( "#effectTypes" ).val();
// Most effect types need no options passed by default
var options = {};
// some effects have required parameters
if ( selectedEffect === "scale" ) {
options = { percent: 50 };
} else if ( selectedEffect === "transfer" ) {
options = { to: "#button", className: "ui-effects-transfer" };
} else if ( selectedEffect === "size" ) {
options = { to: { width: 200, height: 60 } };
// Run the effect
$("#effect").effect(selectedEffect, options, 500, callback);
```



```
function callback() {
setTimeout(function() {
$( "#effect" ).removeAttr( "style" ).hide().fadeIn();
}, 1000 );
// Set effect from select menu value
$( "#button" ).on( "click", function() {
runEffect();
return false;
});
});
</script>
</head>
<body>
<div class="toggler">
<div id="effect" class="ui-widget-content ui-corner-all">
<h3 class="ui-widget-header ui-corner-all">Effect</h3>
>
Etiam libero neque, luctus a, eleifend nec, semper at, lorem. Sed pede. Nulla lorem metus,
adipiscing ut, luctus sed, hendrerit vitae, mi.
</div>
</div>
```

```
<select name="effects" id="effectTypes">
<option value="blind">Blind</option>
<option value="bounce">Bounce</option>
<option value="clip">Clip</option>
<option value="drop">Drop</option>
<option value="explode">Explode</option>
<option value="fade">Fade</option>
<option value="fold">Fold</option>
<option value="highlight">Highlight</option>
<option value="puff">Puff</option>
<option value="pulsate">Pulsate
<option value="scale">Scale</option>
<option value="shake">Shake</option>
<option value="size">Size</option>
<option value="slide">Slide</option>
<option value="transfer">Transfer</option>
</select>
<button id="button" class="ui-state-default ui-corner-all">Run Effect</button>
</body>
</html>
```







- Là một trong những phương pháp được sử dụng để quản lý các hiệu ứng hình ảnh jQueryUI. *Hiệu lực*() phương pháp được áp dụng một hiệu ứng hình ảnh động để ẩn các yếu tố.
- Cú pháp:

hide ()





#### Code

```
<!doctype html>
<html lang="en">
   <head>
      <meta charset="utf-8">
      <title>jQuery UI hide Example</title>
      <link href="http://code.jquery.com/ui/1.10.4/themes/ui-lightness/jquery-ui.css"</pre>
rel="stylesheet">
      <script src="http://code.jquery.com/jquery-1.10.2.js"></script>
      <script src="http://code.jquery.com/ui/1.10.4/jquery-ui.js"></script>
      <!-- CSS -->
      <style>
         .toggler { width: 500px; height: 200px; }
            #button { padding: .5em 1em; text-decoration: none; }
            #effect { width: 240px; height: 135px; padding: 0.4em; position:
relative; }
            #effect h3 { margin: 0; padding: 0.4em; text-align: center; }
      </style>
      <script>
         $(function() {
            function runEffect() {
               $( "#effect" ).hide( "blind", {times: 10, distance: 100}, 1000,
callback );
            // callback function to bring a hidden box back
            function callback() {
               setTimeout(function() {
                  $( "#effect" ).removeAttr( "style" ).hide().fadeIn();
               }, 1000 ):
            };
            $( "#button" ).click(function() {
               runEffect();
               return false;
         });
      </script>
   </head>
```







# ☐ Kết quả

#### Hide

Lorem ipsum dolor sit amet, consectetur adipisicing elit, sed do eiusmod tempor incididunt ut labore.

Blind Effect Hide





# TổNG KẾT NỘI DUNG BÀI HỌC

- > Tổng quan jquery UI
- Các vấn đề liên quan trong jquery UI
  - Checkboxradio
  - Datepickers
  - Menu
  - Spinner
  - Tooltip
  - Tabs
  - Sliders
  - Dialog
  - Color Animation
  - hide



